TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-PT
Ngày: 26-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Dũng.
Ông Trần Mười.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Trần Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Minh T- sinh năm 1982 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Đội x, thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Mua bán, sửa chữa điện thoại di động; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T và bà Ngô Thị Kim H; có vợ Nguyễn Thị Thu H và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/11/2018 cho đến nay; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/11/2018, Trần Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA số loại SIRIUS, BKS xxRx-xxxx đi từ xã T, thành phố Q đến một con hẻm đường Trần Quang D, thành phố Q gặp đối tượng tên B (không biết nhân thân lai lịch và không xác định được địa chỉ) để mua 01 túi ni lông chứa ma túy đá với giá 400.000 đồng về sử dụng. Sau khi mua được ma túy đá, T đi đến

nhà của một người bạn tên T1 (không biết nhân thân lai lịch) để chơi và sử dụng ma túy nhưng T1 không có ở nhà nên bị cáo đi về. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/11/2018, T cất giấu túi ni lông chứa ma túy đá trong chiếc dép bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi T điều khiển xe mô tô đến khu vực thuộc tổ 12, phường N, thành phố Q thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Kiểm tra bên trong chiếc dép bên trái của T, phát hiện và thu giữ 01 túy ni lông bên trong có chứa chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng.

Ngày 22/11/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 02/KLGĐ-PC09, kết luận: Chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định có khối lượng là 0,42 gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 65%. Do đó, khối lượng Methamphetamine tinh chất có trong 0,42gam mẫu gửi giám định là 0,273 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST ngày 03/5/2019 của Toà án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/5/2019, bị cáo Trần Minh T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Minh T 12 (mười hai) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội; cân nhắc về nhân thân, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Minh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST ngày 03/5/2019 của Toà án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Trần Minh T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở xác định vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/11/2018, bị cáo Trần Minh T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA số loại SIRIUS, BKS xxRx-xxxx đi đến khu vực tổ 12, phường N, thành phố Q thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố Q bắt quả tang, khám xét trên người T thì phát hiện và thu giữ 01 túi ni lông có chứa chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng T cất giấu trong chiếc dép bên trái, T thừa nhận đây là ma túy đá T mua về để dành sử dụng. Theo Kết luận giám định thì chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định có khối lượng là 0,42 gam; có hàm lượng ma túy loại Methamphetamine là 65%, khối lượng Methamphetamine tinh chất là 0,273 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Trần Minh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Minh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trần Minh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh T 12 (mười hai) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào mới làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đồng thời, hiện nay tình hình tội phạm về ma túy diễn ra rất phức tạp, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội và ma túy là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Trần Minh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 03/5/2019 của Toà án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 12 (mười hai) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án 26/8/2019.

Căn cứ khoản 3 Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Bắt, tạm giam bị cáo Trần Minh T tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- THA dân sự thành phố Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Bé